

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn T và chị Nguyễn Thị H là vợ chồng, có mâu thuẫn trong việc chị H đòi ly hôn, phân chia tài sản. Tối ngày 05/10/2021, T và cháu Đình Thị N1 sinh năm 2001 (là con gái của T và chị H) ăn cơm tối tại nhà. Sau khi ăn cơm xong, T ngồi uống nước tại phòng khách, cháu N1 lên tầng 2. Khoảng 20 giờ cùng ngày, chị H đi từ nhà ông Nguyễn Văn T2 sinh năm 1956 (là bố đẻ chị H) về nhà, thấy T đang ngồi ở phòng khách, chị H nói với T về việc bảo ông Lê Thanh S, sinh năm 1975, trú tại thôn An L, xã Lê L, thành phố Chí L là trưởng thôn An L sang nhà chứng kiến việc giao sổ đỏ nên T và chị H cãi chửi nhau. T chửi chị H và nói “*Tao đâm chết hết*”, đồng thời T lấy trong ngăn kéo bàn uống nước tại phòng khách 01 con dao dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 3,8cm, cán dao dài 10cm làm bằng gỗ sơn màu nâu, T cầm dao bằng tay phải tiến đến chỗ chị H đang đứng trước cửa phòng ngủ dưới chân cầu thang tầng 1, tay trái đẩy chị H vào trong phòng ngủ, làm chị H ngã ngửa ra giường, đầu chị H hướng vào tường, chân chị H hướng ra cửa phòng ngủ. Sau đó, T dùng tay trái tỳ đè vào ngực chị H, tay phải cầm dao, chân phải đứng dưới nền nhà, chân trái đè lên phần đùi chị H ở trên giường, T và chị H tiếp tục cãi chửi nhau. Nghe thấy bố mẹ to tiếng với nhau, cháu N1 từ tầng 2 xuống kéo T ra để can ngăn, T dùng chân đạp cháu N1 ngã ra nền nhà rồi đi ra phía cửa phòng, chị H ngồi trên giường tiếp tục có lời lẽ mắng chửi T, T bực tức liền quay lại về phía chị H đứng đối diện, tay phải đẩy chị H ngã ngửa ra giường, tay trái tiếp tục tỳ sát vào người chị H, chị H nói với T bình tĩnh lại, T tay phải cầm dao nói “giờ tao không bình tĩnh được, mày đừng ép tao”. Chị H dùng chân đạp vào người T, T liền dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng chị H, chị H giơ tay trái lên đỡ, đẩy T thì bị đâm trúng cánh tay trái. Lúc này ông Lê Thanh S đến nhà T thấy sự việc liền vào can ngăn, giằng được dao của T để lên bàn uống nước, quá trình can ngăn ông S bị dao cứa vào mặt trong cánh tay phải bị thương nhẹ. Chị H được đưa đến Trung tâm y tế thành phố Chí L cấp cứu sau chuyển ngay Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, chuyển tiếp lên Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức cấp cứu sau chuyển sang Bệnh viện E điều trị thương tích. Ngay sau khi dùng dao đâm chị Nguyễn Thị H bị thương, T đến Công an thành phố Chí L đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT ngày 06/4/2022, Trung tâm giám định pháp y - Sở Y tế Hải Dương kết luận đối với chị Nguyễn Thị H:

- Dấu hiệu chính qua giám định: 03 vết thương vùng ngực trái, phải, thượng vị gây đứt xương sườn VII, thủng màng tim, rách thất phải, thủng cơ hoành trái, đứt xương sườn VIII phải, thủng cơ hoành phải, rách gan phải, thủng

phễu túi mật, xuyên DII tá tràng, đã khâu mổ vết thương tim, khâu cơ hoành hai bên, khâu tá tràng, cắt túi mật. Hiện ổn định, để lại 05 sẹo vết thương, mổ, dẫn lưu kích thước lớn và nhỏ. Sẹo vết thương phần mềm mặt trước ngoài cánh tay trái kích thước nhỏ.

- Các tổn thương có đặc điểm do vật nhọn sắc gây ra, chị H bị người khác dùng dao nhọn (dạng dao gọt hoa quả) như Công an mô tả đâm, gây ra là phù hợp.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

Tại Kết luận giám định số 7684/C09-TT3 ngày 26/11/2021, Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Trên con dao gửi giám định có bám dính máu người, phân tích kiểu gen (ADN) từ dấu vết máu người này cho thấy:

- Phần chuôi dao có ADN của một người nam giới.
- Phần lưỡi dao có ADN lần của Nguyễn Thị H và ADN của nam giới kể trên.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Chí Linh thu giữ hình ảnh camera an ninh tại nhà chị Nguyễn Thị H, 03 tệp video được lưu giữ trong 01 USB màu trắng, nhãn hiệu Kingston dung lượng 2GB. Tại Kết luận giám định số 7654/C09-P6 ngày 12/01/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định.

- Không xác định được trong tệp vi deo “NVR_ch4_main_20211005201500_20211005203000.dav” gửi giám định có giọng nói của bao nhiêu người.

- Nội dung cuộc hội thoại trong tệp video “NVR_ch4_main_20211005201500_20211005203000.dav” gửi giám định đã được chuyển thành văn bản (chi tiết trong bản dịch kèm theo).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HD-P2 ngày 11/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương (viết tắt là VKS) đã truy tố ra trước Tòa án Đình Văn T về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (viết tắt là BLHS).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 22/6/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 BLHS. Tuyên bố Đình Văn T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt Đình Văn T 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

Ngày 27/6/2022, bị cáo Đinh Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/6/2022, bị hại là bà Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Bị cáo Đinh Văn T giữ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại (do bị hại thách thức và đập bị cáo) cũng như bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị hại có một phần lỗi; bị cáo mong sau khi thụ án về có thời gian chăm sóc cho bị hại (là vợ bị cáo) và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã ý thức được hành vi phạm tội và đã tác động gia đình nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị hại Nguyễn Thị H trình bày thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị hại và của bị cáo giảm hình phạt cho bị cáo, vì trước khi bị cáo đâm bị hại thì bị hại đã đập vào người bị cáo và có lời nói thách thức bị cáo đâm bị hại cũng như hiện nay bị cáo và bị hại vẫn là vợ chồng và để sau này bị cáo được sớm trở về gia đình để chăm sóc cho bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T và của bị hại Nguyễn Thị H trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm; Bị cáo và bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nguyên nhân xảy ra vụ án này là mâu thuẫn trong gia đình, bị cáo T dùng dao dọa bị hại H và sau đó bị cáo dừng lại, còn bị hại dùng chân đập vào bị cáo và dẫn đến bị cáo dùng dao đâm bị hại; như vậy, bị hại thừa nhận có phần lỗi cũng là phù hợp và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và bị hại là người đi nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và đây là tình tiết mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; sửa bản án sơ thẩm và giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hậu quả chưa xảy ra và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại thừa nhận có một phần lỗi cũng như bị hại kháng cáo tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo T nhất trí trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

- Bị hại Hạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T và bị hại Nguyễn Thị H trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, người bào chữa không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo Đinh Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 05/10/2021, tại nhà ở của Đinh Văn T, do mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống gia đình và vợ chồng giữa bị cáo T và chị H, hai bên có lời qua tiếng lại thì bị cáo T dùng 01 con dao dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, mũi nhọn, chổ rộng nhất 3,8cm, cán dao dài 10cm làm bằng gỗ sơn màu nâu đe dọa giết chị H và chị H dùng chân đạp vào người T, T liền dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng chị H, chị H giơ tay trái lên đỡ, đẩy T thì bị đâm trúng cánh tay trái. Lúc này ông Lê Thanh S đến nhà T thấy sự việc liền vào can ngăn, giằng được dao của T để lên bàn uống nước, quá trình can ngăn ông S bị dao cứa vào mặt trong cánh tay phải bị thương nhẹ. Hậu quả là chị H bị thương tích với tỷ lệ 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

Như vậy, với mâu thuẫn nhỏ nhất của vợ chồng bị cáo T và bị cáo T dùng dao đâm chị H gây thương tích 76%. Do đó, hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS như xác định của bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu từng bị xử phạt về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại xác nhận được gia đình bên

chồng (bị cáo T) bồi thường 10.000.000 đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, mang tính côn đồ, coi thường pháp luật, nhằm tước đi tính mạng của bị hại cũng chính là vợ của bị cáo, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội trong thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 57 BLHS khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận 10.000.000đ tiền bồi thường. Sau khi đã thỏa thuận riêng với bị cáo T về việc chị H được quyền bán 01 mảnh đất trong tài sản chung của vợ chồng để cứu chữa các thương tích và hậu quả từ thương tích do T gây ra, chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không phải giải quyết.

[5] Nội dung khác: Đối với việc ông Lê Thanh S bị thương ở cánh tay khi can ngăn và giảng đạo của T, ông S không phải khám, điều trị ở cơ sở y tế và có đơn từ chối giám định thương tích, từ chối bồi thường, từ chối xử lý hình sự đối với T nên không xem xét giải quyết.

Với nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đinh Văn T như quyết định tại bản án sơ thẩm là có căn cứ,

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đinh Văn T và bị hại Nguyễn Thị H kháng cáo.

[6] Xét kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo và bị hại đều thừa nhận có một phần lỗi của bị hại, bị hại tiếp tục kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng như bị cáo tác động bị hại nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, lỗi của bị hại không phải là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tình tiết này được Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo và vì bị cáo, bị hại là vợ chồng, với mong muốn của bị hại là đề nghị giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc cho bị hại, đây cũng là nguyện vọng của bị cáo. Nên, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại giảm nhẹ cho bị cáo dưới khung hình phạt là thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật và phù hợp đề nghị của Luật sư và một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Đinh Văn T không phải chịu án phí.

Bị hại Nguyễn Thị H không phải chịu án phí.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T và của bị hại Nguyễn Thị H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tuyên bố Đinh Văn T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Đinh Văn T 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2021.

2. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Văn T không phải nộp.

- Xác nhận bị cáo Đinh Văn T đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) tại Biên lai thu tiền số 0000800 ngày 14/9/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- THADS tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Bị hại, người tham gia tố tụng (theo địa chỉ)
- Lưu: Phòng HC-TP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Hưng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Điền

Võ Hồng Sơn

Đặng Văn Hưng